

Số/No: .....1456.....

Trang/Page:...../...1... 5



**KẾT QUẢ ĐO, THỬ NGHIỆM**  
*(Measurement & Testing Certificate)*

Tên đối tượng/ *Object*: **Máy biến áp điện lực/ Power Transformer**  
Số pha/ *number of phase*: 3 **Sứ/ Bushing: Plugin**  
Kiểu/ *Model*: BAD-Ngâm dầu **Số/ Serial No: 250818K-03**  
Nhà sản xuất/ *Manufacture*: Tổng công ty thiết bị điện Đông Anh-Công ty Cổ phần.  
Công suất danh định/ *Rated Power (kVA)*: 1000  
Điện áp danh định/ *Rated Voltage (kV)*:  
HV 1: 22 HV 2: / LV: 0,4  
Dòng điện danh định/ *Rated Current (A)*:  
HV 1: 26,2 HV 2: / LV: 1443,4  
Tổ nối dây/ *Connection*: Dyn11  
Phương pháp thực hiện/ *In accordance with*:  
- TCVN 6306-1:2015; IEEE C57.152-2013; IEC 60296:2012  
- IEC 60076-1,2:2011; IEC 60076-3:2018; IEC 60156:2018  
- TCVN 8525:2015  
Kết quả/ *Results*: Xem kết quả tại trang sau.

Thử nghiệm tại: Phòng thử nghiệm VILAS 1192-Tổng công ty thiết bị điện Đông Anh.

Ngày 03 tháng 03 năm 2025

*Date of issue*

PHỤ TRÁCH PTN

*QC Department*



**VILAS 1192**

**Trần Bá Sơn**

KT, TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

*Deputy General Director*



**Lê Văn Diễm**

*Các mục (\*) được VILAS công nhận/ The items (\*) have been accredited by VILAS*